

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác phòng, chống ma túy năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 5199/KH-UBND ngày 13/11/2020 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy (gọi tắt là *Chỉ thị số 36-CT/TW*) và Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 31/10/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 - 2025; Ban Chỉ đạo 138 tỉnh Quảng Trị ban hành kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống ma túy năm 2023 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Kết luận số 13-KL/TW ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; Chỉ thị số 36-CT/TW; các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chiến lược, Chương trình của Chính phủ chỉ đạo công tác phòng, chống ma túy, góp phần “*giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, an ninh con người, an ninh kinh tế, an ninh mạng, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương*” theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đề ra.

2. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong phòng, chống ma túy. Triển khai đồng bộ các biện pháp, lấy phòng ngừa là chính, đấu tranh ngăn chặn ma túy từ xa, từ sớm là quan trọng để giải quyết tổng thể. Số vụ tội phạm về ma túy được phát hiện, bắt giữ tăng ít nhất 5% so với năm 2022, trên 90% số vụ án ma túy được giải quyết xét xử, không để oan sai, bỏ lọt tội phạm, nhất là đối tượng chủ mưu, cầm đầu các đường dây, tổ chức tội phạm ma túy xuyên quốc gia; 100% các vụ việc có thông tin về vận chuyển trái phép chất ma túy qua đường biển, chuyển phát nhanh được xác minh làm rõ. 100% tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố được tiếp nhận, xử lý, trong đó tỷ lệ giải quyết đạt trên 90%. Phân đấu triệt xóa được 80% các “*điểm nóng*” về ma túy. Không để tái diễn hoặc hình thành mới các điểm, tụ điểm phức tạp, nhức nhối về ma túy. Thực hiện quyết liệt, hiệu quả công tác chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy, phân đấu tỷ lệ chuyển hóa thành công đạt từ 60% trở lên, **85%** các địa bàn đã chuyển hóa thành công không tái phức tạp trở lại. Nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy, kiên quyết không để Quảng Trị là địa bàn trung chuyển ma túy.

3. Tăng cường công tác quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, đảm bảo trên 80% số người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma

túy có hồ sơ quản lý được tiếp cận dịch vụ tư vấn, điều trị, cai nghiện ma túy, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng. Kiểm chế tỷ lệ gia tăng số người nghiện ma túy và số xã, phường, thị trấn có tệ nạn ma túy dưới 1% so với năm 2022. Phần đầu đạt được mục tiêu “*giảm cung, giảm cầu, giảm tác hại*” về ma túy. Kiểm soát chặt chẽ **100%** các loại tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất ma túy; không để xảy ra việc trồng cây có chứa chất ma túy trên địa bàn tỉnh. Phần đầu đạt mục tiêu giảm cung, giảm cầu và giảm tác hại của ma túy. Tiến tới đẩy lùi tệ nạn ma túy, hạn chế thấp nhất tác hại do ma túy gây ra, tạo môi trường xã hội lành mạnh, phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đối ngoại của đất nước và tỉnh Quảng Trị.

4. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan chuyên trách trong công tác phòng, chống ma túy; thực hiện nghiêm quy định của Đảng về trách nhiệm “*nêu gương*”, đề cao đạo đức công vụ, trách nhiệm xã hội, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo và thực thi công tác phòng, chống ma túy; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các Sở, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội trong công tác phòng, chống ma túy.

II. NHIỆM VỤ, PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống ma túy

a) Tổ chức thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Ủy ban Quốc gia về công tác phòng, chống ma túy, trọng tâm là Chỉ thị số 36-CT/TW trên cơ sở các chủ trương, giải pháp đề ra tại Báo cáo 250/BC-ĐUCA ngày 01/11/2022 của Đảng ủy Công an Trung ương về sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị; Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; Công điện số 365/CĐ-TTg ngày 20/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, đôn đốc triển khai quyết liệt, hiệu quả công tác xác định tình trạng nghiện ma túy và cai nghiện ma túy theo Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 – 2025, tổ chức triển khai thực hiện các Dự án thuộc Chương trình đã được phê duyệt (*Các Sở, ngành, địa phương thực hiện*).

Quán triệt sâu sắc, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 03/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị về “*Đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an tỉnh Quảng Trị thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới*” (gọi tắt là *Nghị quyết số 04-NQ/TU*). Huy động sức mạnh của cả hệ thống Chính trị quyết liệt triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU bảo đảm đồng bộ, vững chắc từ cấp tỉnh đến cơ sở, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Đề nghị cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp quán triệt sâu sắc các quan điểm, tư tưởng chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết để tổ chức triển khai thực hiện bài bản, chặt chẽ, khoa học, hiệu quả, xây dựng lực lượng Công an tỉnh Quảng Trị có đủ sức mạnh, tiềm lực, phục vụ hiệu quả các

mục tiêu, nhiệm vụ cách mạng, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật trong tình hình mới (*Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương thực hiện*).

b) Phát huy vai trò của lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, trách nhiệm nêu gương của mỗi cán bộ, đảng viên; sự chỉ đạo, điều hành của thủ trưởng các cấp, các ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội; trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong phòng, chống ma túy. Xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu ở những nơi để tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy diễn biến phức tạp, kéo dài nhưng không có biện pháp giải quyết kịp thời, triệt để, gây bức xúc trong Nhân dân (*các Sở, ngành, địa phương thực hiện*).

c) Tổ chức kiểm tra, khảo sát, đánh giá tình hình, kết quả công tác phòng, chống ma túy tại các đơn vị, địa phương; gắn với kiểm tra, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương về phòng, chống ma túy; tổ chức giao ban Cơ quan thường trực phòng, chống ma túy tại các đơn vị, địa phương; duy trì các hoạt động và phát huy vai trò của Tổ chuyên viên liên ngành của Ban Chỉ đạo 138 tỉnh (*Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương thực hiện*).

2. Công tác phòng ngừa xã hội

a) Đẩy mạnh tuyên truyền về phòng, chống ma túy. Đa dạng hóa các nội dung, hình thức và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ 4.0 trong công tác tuyên truyền; tập trung vào các khu vực, địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy, các nhóm nguy cơ cao, nhất là thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên, các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới. Chú trọng truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, công nghệ số, các trang mạng xã hội, hệ thống thông tin cơ sở. Phản ánh khách quan, toàn diện công tác phòng, chống ma túy, đấu tranh mạnh mẽ, phản bác những quan điểm, tư tưởng sai trái, luận điệu xuyên tạc, không đúng sự thật về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với công tác phòng, chống ma túy. Huy động sự tham gia của già làng, trưởng bản, người có uy tín, có ảnh hưởng trong cộng đồng dân cư để phối hợp tuyên truyền, phù hợp với từng nhóm đối tượng khác nhau, đặc điểm của từng địa phương, từng lĩnh vực. Tuyên truyền về tình hình, kết quả công tác phòng, chống ma túy, lan tỏa đậm nét hơn nữa những hình ảnh, hoạt động, thành tích, chiến công của các lực lượng chức năng và hệ thống chính trị trong công tác phòng, chống ma túy.

b) Triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách, giải pháp bảo đảm an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm cho người lao động, nâng cao thu nhập của người dân; rà soát, khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong các lĩnh vực quản lý nhà nước, không để tội phạm ma túy lợi dụng hoạt động.

c) Củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Rà soát, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các mô hình

phòng, chống tội phạm, tập trung xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến theo hướng xã hội hóa. Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ tuyên truyền viên. Kịp thời động viên, khen thưởng người có thành tích trong công tác phòng, chống ma túy.

d) Triển khai thực hiện có hiệu quả Tháng hành động, Ngày quốc tế và Ngày toàn dân phòng, chống ma túy.

(các Sở, ngành và địa phương thực hiện)

3. Công tác đấu tranh chống tội phạm ma túy

a) Tập trung thực hiện tốt các mặt công tác nghiệp vụ cơ bản theo 05 lĩnh vực; tăng cường công tác quản lý đối tượng liên quan đến ma túy; thực hiện quyết liệt, hiệu quả công tác chuyên hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy, trong đó phải xác định đúng, trúng địa bàn, thực hiện đồng bộ các giải pháp, không để tái phức tạp trở lại đối với các địa bàn đã chuyên hóa đạt; các giải pháp giữ vững số xã, phường, thị trấn không có ma túy, giảm số xã, phường, thị trấn có ma túy và trọng điểm về ma túy (*Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Cục Hải quan và các địa phương thực hiện*).

b) Chỉ đạo các lực lượng chủ động làm tốt công tác nắm, phân tích, dự báo và đánh giá đúng tình hình tội phạm về ma túy, nhất là khu vực biên giới, cửa khẩu, trên các tuyến trọng điểm; tuyệt đối “*không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống*”; nâng cao hiệu quả phối hợp đấu tranh giữa các lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy (*Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Cục Hải quan phối hợp với các địa phương thực hiện*).

c) Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các kế hoạch, phương án nghiệp vụ đấu tranh phòng, chống ma túy; triển khai mô hình “*03 lớp*” đấu tranh phòng, chống ma túy; tổ chức đấu tranh đồng bộ, liên hoàn trên các địa bàn, tuyến trọng điểm, bắt giữ cả đường dây, đối tượng cầm đầu; ngăn chặn không để tội phạm ma túy lợi dụng Quảng Trị làm địa bàn sản xuất, tàng trữ, trung chuyển ma túy (*Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Cục Hải quan phối hợp với các địa phương thực hiện*).

d) Tăng cường kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy. Tổ công tác liên ngành phối hợp kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch công tác năm 2023; thường xuyên kiểm tra, kiểm soát hoạt động của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn, kịp thời phát hiện những sơ hở, thiếu sót, đề xuất biện pháp xử lý, góp phần phòng ngừa, ngăn chặn tình trạng lợi dụng hoạt động này để phạm tội về ma túy. Phối hợp kiểm soát chặt chẽ các loại ma túy, tiền chất các đối tượng thường sử dụng để pha trộn vào các loại đồ uống, thực phẩm, thuốc lá..., tập trung lực lượng phát hiện, bắt giữ và xử lý nghiêm các đối tượng thực hiện hành vi mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy dưới dạng pha trộn. Tăng cường kiểm tra các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự và các cơ sở kinh doanh dịch vụ nhạy cảm về an ninh trật tự

nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm minh hành vi mua bán, tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy. Kịp thời phát hiện, triệt phá diện tích trồng cây có chứa chất ma túy (*Công an tỉnh phát huy vai trò Thường trực Tổ công tác liên ngành phối hợp kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương thực hiện*).

e) Thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử tội phạm ma túy, phòng, chống oan, sai, chống bỏ lọt tội phạm và người phạm tội, tuân thủ nguyên tắc “*thượng tôn pháp luật*”, bảo đảm quyền công dân, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức (*Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh*).

4. Công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy; công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy

a) Thường xuyên rà soát, thống kê, cập nhật số liệu người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và người sau cai nghiện ma túy để có biện pháp quản lý chặt chẽ; chủ động lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; tập trung triển khai các giải pháp nhằm kiềm chế phát sinh người nghiện mới, người sử dụng trái phép chất ma túy (*Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các Sở, ngành và địa phương thực hiện*).

b) Khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và quản lý sau cai; chỉ đạo lực lượng Công an cấp xã triển khai quyết liệt công tác xác định tình trạng nghiện, lập hồ sơ áp dụng các biện pháp cai nghiện, công tác quản lý người nghiện, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người sử dụng trái phép chất ma túy và quản lý sau cai nghiện (*Công an tỉnh phối hợp với các Sở, ngành, địa phương thực hiện*).

c) Tổ chức đào tạo, tập huấn, cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo chuyên khoa cho đội ngũ y bác sỹ; bố trí lực lượng y bác sỹ đủ điều kiện, phương tiện phục vụ việc xác định tình trạng nghiện ma túy tại **100%** trạm y tế các xã, phường, thị trấn. Tập huấn cho lực lượng Công an cấp xã về sử dụng các thiết bị xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, cách thức thu thập những nội dung, tài liệu để chuyển cho cơ quan y tế phục vụ công tác xác định tình trạng nghiện (*Sở Y tế và các địa phương thực hiện*).

d) Rà soát, đánh giá tổng thể, cải thiện, nâng cao năng lực, công suất của Trung tâm Bảo trợ Xã hội tổng hợp 1 tỉnh để bảo đảm đáp ứng yêu cầu thực tiễn; có chính sách thu hút đội ngũ y bác sỹ, nhất là bác sỹ chuyên khoa tâm thần vào công tác tại trung tâm; đảm bảo trung tâm có đội ngũ y bác sỹ được đào tạo, tập huấn về xác định tình trạng nghiện, điều trị nghiện ma túy; tổ chức tập huấn chuyên sâu cho đội ngũ công chức, viên chức và người lao động ở cơ sở về dự phòng, điều trị, cai nghiện theo mục tiêu đề ra (*Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Y tế thực hiện*).

e) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện, tham gia thực hiện công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng; tiếp tục đẩy mạnh điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone, mở rộng các điểm cấp phát thuốc Methadone để tạo điều kiện cho người bệnh dễ dàng tiếp cận dịch vụ; phối hợp triển khai có hiệu quả công tác rà soát, lập hồ sơ đưa người nghiện vào trung tâm cai nghiện và quản lý sau cai, tạo công ăn việc làm giúp họ tái hòa nhập cộng đồng (*Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Công an tỉnh và địa phương thực hiện*).

5. Công tác hợp tác quốc tế

Đẩy mạnh hợp tác hiệu quả thực chất về phòng, chống ma túy với lực lượng chức năng các tỉnh đối biên nước bạn Lào; thực hiện có hiệu quả các chương trình, thỏa thuận, biên bản ghi nhớ, đặc biệt là Bản ghi nhớ về hợp tác phòng, chống ma túy giữa Bộ Công an Việt Nam với Bộ Công an Lào. Phát huy hiệu quả hoạt động của Văn phòng BLO, tăng cường trao đổi, chia sẻ thông tin tội phạm. Định kỳ tổ chức giao ban, gặp gỡ với Văn phòng BLO các tỉnh đối biên. Tổ chức tuần tra chung khu vực biên giới, phối hợp đấu tranh chuyên án, ngăn chặn hoạt động vận chuyển trái phép chất ma túy qua biên giới. Tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các tổ chức quốc tế và các nước có tiềm lực về tài chính, khoa học, kỹ thuật công nghệ, hỗ trợ đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực. Nâng cao hiệu quả công tác tương trợ tư pháp hình sự trong lĩnh vực phòng, chống ma túy (*Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Cục Hải quan, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Sở Ngoại vụ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, các địa phương thực hiện*).

6. Công tác đảm bảo nguồn lực phòng, chống ma túy

a) Khẩn trương triển khai Thông tư số 62/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy (*Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, địa phương thực hiện*).

b) Ưu tiên bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương phục vụ có hiệu quả công tác phòng, chống ma túy, nhất là kinh phí cho công tác đấu tranh, công tác xác định tình trạng nghiện, cai nghiện, quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và quản lý sau cai (*các Sở, ngành, địa phương thực hiện*).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo 138 tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này. Chấp hành nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, năm (*trước ngày 17*) và báo cáo đột xuất kết quả thực hiện công tác phòng, chống ma túy gửi Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 138 tỉnh (*qua Phòng Tham mưu –*

Công an tỉnh).

2. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này, định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, BCĐ 138 Chính phủ, Ủy ban quốc gia phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm theo quy định./.

Nơi nhận:

- BCĐ 138 Chính phủ;
- Bộ Công an (V01);
- BTV Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Các thành viên BCĐ 138 tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND, Công an các huyện, thành phố, thị xã;
- Chuyên viên liên ngành BCĐ 138 tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Hoàng Nam